

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2020/HS-PT
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Bà Trần Thị Mỹ Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2020/TLPT-HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**. Sinh ngày 30/5/1991. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Xóm V, xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Họ tên cha: Nguyễn Văn D, sinh năm 1952; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1957 (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 05. Vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 1999. Con: Chưa có. Tiền sự, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 23/01/2020, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Bá Đ, Trần Đăng H, Nguyễn Bá M.

- Người liên quan không kháng cáo: Nguyễn Thọ T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, mở thưởng hàng ngày Nguyễn Văn Th nhận tin nhắn đánh lô, đề đánh bạc với người khác. Cách thức: Đánh đề là lấy hai số cuối của giải đặc biệt; Ba càng là lấy 3 số cuối của giải đặc biệt; Lô là lấy 2 số cuối của tất cả các giải; Xiên 2 là 2 cặp số đánh trùng với 2 số cuối của tất cả các giải; Xiên 3 là 3 cặp số đánh trùng với 2 số cuối của tất cả các giải; Xiên 4 là 4 cặp số đánh trùng với 2 số cuối của tất cả các giải. Tỷ lệ thắng thua được quy ước: Đối với số đề tỷ lệ 1/70 lần; Ba càng tỷ lệ 1/400 lần; Xiên 2 tỷ lệ 1/10 lần; Xiên 3 tỷ lệ 1/40 lần; Xiên 4 tỷ lệ 1/100 lần. Lô (Một) điểm lô đánh tương đương với 23.000 đồng, nếu trúng thì được 80.000 đồng.

Trong thời gian từ ngày 16/12/2019 đến ngày 22/12/2019, Nguyễn Văn Th đã thực hiện các hành vi đánh bạc như sau:

Vào hồi 17 giờ 57 phút ngày 16/12/2019, Nguyễn Văn Th nhận tin nhắn đánh lô, đề của Nguyễn Bá Đ. Các số lô, đề cụ thể: Đề 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59 mỗi số 20.000 đồng = 200.000 đồng; Đề 55 = 500.000 đồng ; Ba càng 755, 855 mỗi số 50.000 đồng = 100.000đồng; Ba càng 255 = 100.000 đồng; Lô 55 = 100 điểm= 2.300.000đồng; Xiên 2 (55, 42) = 200.000 đồng. Số tiền đánh lô, đề của Nguyễn Văn Đ bỏ ra là 3.400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng Nguyễn Bá Đ đã trúng số lô 55 = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá Đ đã sử dụng để đánh bạc với nhau là 11.400.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Bị cáo Th đã thanh toán số tiền thắng đánh bạc cho Nguyễn Bá Đồng.

Vào hồi 16 giờ 54 phút, ngày 17/12/2019, Nguyễn Văn Th nhận tin nhắn đánh lô đề của Trần Đăng H các số lô, đề cụ thể: Lô 81, 87 mỗi số 50 điểm = 2.300.000 đồng; Xiên 3 (81, 43, 36) (63, 36, 43) (58, 36, 72) (36, 43, 68) mỗi cặp 500.000 đồng = 2.000.000 đồng; Đề 30 = 100.000 đồng. Số tiền đánh lô, đề Trần Đăng H bỏ ra là 4.400.000 đ. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng Trần Đăng H đã trúng số lô 81 = 4.000.000đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Th, Trần Đăng H đã sử dụng để đánh bạc với nhau là 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), các bị cáo chưa thanh toán số tiền ghi lô, đề và trúng thưởng cho nhau.

Vào hồi 17 giờ 23 phút, ngày 22/12/2019, Nguyễn Văn Th nhận tin nhắn đánh lô đề của Nguyễn Bá M các số lô, đề cụ thể: Lô 14, 41, 74, 75, 57 mỗi số

20 điểm = 2.300.000 đồng ; Đề 75, 57, 24, 42, 14, 71, 17, 41, 12, 21 mỗi số 50.000 đồng = 500.000 đồng ; Xiên 3 (93, 72, 00) = 100.000 đồng ; Lô 59, 29 mỗi con 10 điểm = 460.000 đồng ; Đề 91, 72, 00, 44, 29, 59 mỗi con 20.000đồng =120.000 đồng. Số tiền đánh lô, đề Nguyễn Bá M bỏ ra là 3.480.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số mở thưởng Nguyễn Bá M đã trúng các số lô, đề cụ thể: Đề 42 x 50.000 đồng = 3.500.000 đồng ; Lô 59 x 10 điểm = 800.000 đồng ; Lô 29 x 20 điểm = 1.600.000 đồng. Số tiền trúng lô, đề là 5.900.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá M đã sử dụng để đánh bạc với nhau là 9.380.000 đồng (*Chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*). Bị cáo Th đã thanh toán số tiền thắng đánh bạc cho Nguyễn Bá M.

Cáo trạng số 44/CT – VKS - ĐL ngày 10/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá Đ, Trần Đăng H và Nguyễn Bá M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Trần Đăng H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo; Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, các điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá M từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HSST ngày 29/4/2020, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th. Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá M. Khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đăng H. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Bá Đ, Trần Đăng H, Nguyễn Bá M phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 23/01/2020. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá M, Trần Đăng H mỗi bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng; truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền dùng các bị cáo dùng để đánh bạc. Tuyên án phí hình sự sơ

thâm đối với các bị cáo; việc chấp hành án treo; quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/5/2020, bị cáo Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với các lý do: trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chính sách pháp luật; bị cáo không tự tổ chức kêu gọi, dụ dỗ người khác đánh bạc mà do mọi người tìm đến nhờ đánh bạc; trong quá trình giải quyết vụ án đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố là thương binh, mẹ mất sớm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời xin được xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội ở nhà chăm sóc bố là thương binh thường xuyên ốm đau, vợ bị cáo gần sinh con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội đánh bạc, xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu mới xin giảm nhẹ; bị cáo có nhân thân, lai lịch rõ ràng, nơi cư trú ổn định vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 36 tháng cải tạo không giam giữ; không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn Th được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong thời gian từ ngày 16/12/2019 đến ngày 22/12/2019 Nguyễn Văn Th đã nhận tin nhắn đánh lô, đề với người khác cụ thể: Ngày 16/12/2019 nhận tin nhắn đánh lô đề của Nguyễn Bá Đ với số tiền đánh bạc là 11.400.000 đồng (*Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng*). Ngày 17/12/2019 nhận tin nhắn đánh lô, đề của Trần Đăng H với số tiền đánh bạc là 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm nghìn đồng*). Ngày 22/12/2019 nhận tin nhắn đánh lô đề của Nguyễn Bá M với số tiền đánh bạc là 9.380.000 đồng (*Chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn

Th cùng các bị cáo đánh bạc là 29.180.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo.

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi bất chính, vẫn cố tình phạm tội. Trong vụ án bị cáo Nguyễn Văn Th là người giữ vai trò chính, nhận tin nhắn ghi lô, đề của các bị cáo khác, thực hiện tội phạm 03 lần. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tình chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng: trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là ông Nguyễn Văn D được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba. Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết mới đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ: bị cáo có công cứu giúp người bị đuổi nước có xác nhận của chính quyền địa phương; bố bị cáo có huân chương kháng chiến hạng nhì, kỷ niệm chương chiến sỹ đường Hồ Chí Minh, Huân chương kháng chiến của nước CHDCND Lào; là thương binh hạng 4/4, hiện nay thường xuyên ốm đau phải có người chăm sóc, đang sống cùng vợ chồng bị cáo. Bị cáo có nhân thân, lai lịch, nơi cư trú rõ ràng, ổn định, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo, xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Về khẩu trừ thu nhập: xét bị cáo không có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải chăm sóc bố là thương binh, vợ bị cáo chuẩn bị sinh con nhỏ, vì vậy, miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th, sửa bản án sơ thẩm, chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, nhưng được trừ 21 ngày vào thời gian chấp hành hình phạt (bị cáo bị tạm giữ 07 ngày, từ 17/01/2020 đến 23/01/2020, quy đổi bằng 21 ngày). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm h, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Đô Lương;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan điều tra Công an h. Đô Lương;
- Cơ quan T.H.A hình sự h. Đô Lương;
- Bị cáo kháng cáo;
- UBND xã H, h Đô Lương;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường